TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **117**/2018/HS-ST
Ngày 21 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lương Anh Xuân.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Ông Vũ Bá Ngọc.**

2. **Bà Lô Thị Loan.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Già Bá Lầu**; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngân Thị D; tên gọi khác: Không; Sinh năm 1971 tại xã Mỹ L, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Ch, xã Mỹ L, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: Mù chữ; dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngân Văn Q (đã chết) và bà Ngân Thị Q – sinh năm 1930; Chồng: Lương Bún C – Sinh năm 1963; con: Có hai con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2018 đến nay. Có mặt.

***- Người bào chữa cho bị cáo*:** Ông Nguyễn Văn Hùng - Trợ giúp viên pháp lý, Công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An; Có mặt.

- Ngươi phiên dịch cho bị cáo: Ông La H – Sinh năm 1992.

Trú tại: Bản C, xã Tà C, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng*:* Ông La Văn Đ ; sinh năm 1987.

Trú tại: bản X, xã Mỹ L, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 13/4/2018, Ngân Thị D đi bộ từ nhà qua sông khu vực giáp ranh giới giữa Việt Nam - Lào để tìm mua ma túy với mục đích mang về bán kiếm tiền lời. Tại đây D gặp một người đàn ông không quen biết và người này hỏi D "Có mua ma túy không?", D trả lời "Có", rồi D đưa cho người đàn ông đó số tiền 1.600.000 đồng, người đàn ông đó đưa lại 01 (Một) túi potylen màu xanh bên trong chứa nhiều viên ma túy tổng hợp và 01 (Một) cục hêrôin gói trong bao potylen màu đen. Mua xong, D về nhà lấy cục hêrôin ra trích một nữa chia thành 04 (Bốn) gói nhỏ gói trong giấy trắng, số còn lại gói trong bao potylen màu đen với mục đích để bán kiếm tiền lời. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, có hai người thanh niên không quen biết đem hai khúc gỗ đến đổi hêrôin tại nhà D thì D đồng ý và đã đổi hai gói hêrôin lấy hai khúc gỗ. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Kỳ S phát hiện, bắt quả tang thu giữ số tang vật trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 09 giờ 35 phút ngày 14/4/2018 đã xác định:

- Số chất màu trắng (nghi hêrôin) thu giữ của Ngân Thị D có khối lượng 1,2 (Một phẩy hai) gam, ký hiệu M_1.

- Số viên nén màu hồng (nghi là ma tuý tổng hợp) thu giữ của Ngân Thị D có khối lượng 4,9 (Bốn phẩy chín) gam, ký hiệu M_2.

Hội đồng đã trích 0,1 (Không phẩy một) gam chất màu trắng và 0,5 (Không phẩy năm) gam viên nén màu hồng để gửi đi giám định

Tại kết luận giám định số 524/KL- PC54(MT) ngày 19/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu từ M_1) thu giữ của Ngân Thị D gửi tới giám định là ma tuý (hêrôin); mẫu viên nén màu hồng (Ký hiệu M_2) thu giữ của Ngân Thị D gửi đến giám định là ma tuý tổng hợp (Methamphetamine).

Bản cáo trạng số 118/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An đã truy tố Ngân Thị D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngân Thị D mức án từ 07 đến 07 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Ngân Thị D và hai người thanh niên đã lấy gỗ đổi ma túy của Ngân Thị D, cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch, sau này xác định được địa chỉ sẽ xử lý sau.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình

độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt đầu khung do Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 13/4/2018, Ngân Thị D đã có hành vi mua bán trái phép 1,2 (Một phẩy hai) gam hêrôin và 4,9 (Bốn phẩy chín) gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine) của một người đàn ông không quen biết với số tiền 1.600.000 đồng nhằm mục đích để bán kiếm lời. Sau khi mua xong bị cáo chia đôi gói Hêrôin ra và 01 nữa chia thành 04 gói nhỏ bán đổi gỗ cho hai thanh niên không quen biết 02 gói Hêrôin lấy hai khúc gỗ. Số ma túy còn lại bị cáo chưa kịp bán thì đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện, bắt quả tang.

Căn cứ vào kết luận giám định số 524/KL- PC54(MT) ngày 19/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu từ M_1) thu giữ của Ngân Thị D gửi tới giám định là ma tuý (hêrôin); mẫu viên nén màu hồng (Ký hiệu M_2) thu giữ của Ngân Thị D gửi đến giám định là ma tuý tổng hợp (Methamphetamine).

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ thì tổng khối lượng của hai chất ma tuý (hêrôin, methamphetamine) thu giữ của Ngân Thị D là: 1,2g + 4,9g = 6,1g. Đối chiếu với quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS thì trong trường hợp này tổng khối lượng của hai chất ma tuý tương đương với khối lượng hêrôin, methamphetamine được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS. Do đó, trong trường hợp này tổng khối lượng của hai chất ma túy hêrôin, methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Như vậy, xét có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ngân Thị D đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 điều 251 - Bộ luật hình sự. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về các chất ma túy, mà còn ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần áp dụng hình phạt tù, có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[6] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7] Về xử lý vật chứng*:* Trong quá trình điều tra, cơ quan công an đã thu giữ 1,2 gam ma túy (Hêrôin) và 4,9 gam viên nén màu hồng (Methamphetamine). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ S tiến hành lấy mẫu 0,1 gam ma túy và 0,5 gam viên nén màu hồng gửi đi giám định. Số ma túy (Hêrôin) còn lại là 1,1 gam và viên nén màu hồng 4,4 gam là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Nay cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí*:* Bị cáo Ngân Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Ngân Thị D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng: điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Bị cáo Ngân Thị D 07 (Bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/4/2018.

** Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ của Ngân Thị D, bên trong chứa 1,1gam Hêrôin và 4,4 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Ngân Thị D, chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ S và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ S.

* *Về án phí:* Áp dụng điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngân Thị D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ S;
- Công an huyện Kỳ S;
- THADS huyện Kỳ S;
- UBND cấp xã (phường) nơi b/c cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Anh Xuân